

KẾ HOẠCH

Chuyển đổi số của Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 1107/KH-UBND ngày 29/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa năm 2024, Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng và triển khai Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024 với những nội dung cụ thể như sau:

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Quyết định số 909/QĐ-UBND ngày 4/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Ban hành Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 1141/QĐ-STNMT ngày 8/12/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc Ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030 của Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Kế hoạch số 1107/KH-UBND ngày 29/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa năm 2024.

II. MỤC TIÊU

- 100% hồ sơ công việc tại Sở Tài nguyên và Môi trường; 100% hồ sơ công việc tại các đơn vị trực thuộc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).
- 100% báo cáo định kỳ, báo cáo thống kê được thực hiện qua hệ thống báo cáo của ngành; chia sẻ dữ liệu giữa hệ thống báo cáo của ngành với hệ thống báo cáo của tỉnh và Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.
- 45% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý;
- 100% đơn vị sử dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành (E-office) để trao đổi, xử lý công việc trên môi trường mạng.
- 100% các phòng, đơn vị sử dụng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quản lý tài nguyên và môi trường tổng thể để tác nghiệp xử lý, giải quyết công việc chuyên môn.

- 100% các dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp được triển khai (cung cấp đầy đủ các loại mẫu đơn, nộp hồ sơ trực tuyến, công khai danh sách đăng ký, công khai kết quả xử lý hồ sơ và trả kết quả qua mạng).

- 100% các phòng, đơn vị đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động quản lý tài nguyên và môi trường bằng công nghệ phần mềm hiện đại, tạo sự thay đổi căn bản, toàn diện về quản lý của ngành theo hướng hiện đại; tạo đột phá về chất lượng quản lý hành chính, góp phần tăng năng lực cạnh tranh tỉnh Khánh Hòa và hội nhập với khu vực, quốc tế.

- 100% hệ thống thông tin được xác định cấp độ và triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin (ATTT) theo cấp độ; 100% thiết bị đầu cuối được cài đặt giải pháp bảo vệ, phòng, chống mã độc.

III. NHIỆM VỤ

1. Nhận thức số

1.1. Ngày Chuyển đổi số

Tổ chức triển khai Kế hoạch hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2024, hưởng ứng và phổ biến Tháng 10 - Tháng Tiêu dùng số theo kế hoạch của UBND tỉnh.

1.2. Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số

- Cần xác định tường minh bài toán chuyển đổi số của ngành tài nguyên và môi trường, xuất phát từ chính đặc thù của ngành, tham vấn ý kiến của Sở Thông tin và Truyền thông, cơ quan chuyên môn của tỉnh, các bộ ngành liên quan và các doanh nghiệp công nghệ số lớn của Việt Nam để xác định và tìm lời giải bài toán.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, đơn vị liên quan, các cơ quan báo chí chủ động tìm kiếm những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, người dân trên địa bàn tỉnh, tỉnh bạn để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng; đăng tải đầy đủ trên chuyên mục Kinh nghiệm hay chuyển đổi số của Trang thông tin điện tử và các kênh thông tin tuyên truyền khác về Chuyển đổi số.

- Xây dựng quy định về đảm bảo an toàn thông tin, đảm bảo an ninh mạng trên phạm vi toàn ngành trên nền tảng chung chính sách của tỉnh.

- Chủ động xây dựng các chương trình truyền thông về triển khai chuyển đổi số trong 08 lĩnh vực của ngành và các nội dung liên quan khác.

- Triển khai các kênh hỗ trợ trực tiếp, trực tuyến (báo, tạp chí điện tử, phát thanh – truyền hình, mạng xã hội...) để hỗ trợ doanh nghiệp, cộng đồng khi sử dụng các dịch vụ tài nguyên và môi trường trực tuyến.

1.3. Kênh truyền thông về chuyển đổi số

- Giới thiệu, phổ biến để toàn thể cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC), người lao động, doanh nghiệp, người dân biết và tra cứu thông tin, tham gia các khóa đào tạo về chuyển đổi số trên các chuyên trang thuộc Chương trình chuyển đổi số quốc gia: Cổng thông tin về Chuyển đổi số quốc gia (<https://dx.gov.vn>); cẩm nang chuyển đổi số quốc gia (<https://dx.mic.gov.vn>), câu chuyện chuyển đổi số của 63 tỉnh, thành phố (<https://t63.mic.gov.vn>), bài toán chuyển đổi số (<https://c63.mic.gov.vn>), hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số (<https://smedx.vn> hoặc <https://smedx.mic.gov.vn>); nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCs, <https://chuyendoiso.mobiedu.vn>); Cổng dữ liệu quốc gia (data.gov.vn); nền tảng hỗ trợ quản lý bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ (capdo.ais.gov.vn); cơ sở dữ liệu về công nghiệp ICT Việt Nam (makeinvietnam.mic.gov.vn); công cụ miễn phí, hỗ trợ doanh nghiệp tự đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp (dbi.gov.vn); Cổng Thông tin điện tử về làng số (langso.dx.gov.vn) và các chuyên trang, chuyên mục chuyển đổi số của tỉnh trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh (<https://chuyendoiso.khanhhoa.gov.vn>), Báo Khánh Hòa, Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa, trang Zalo OA “Chính quyền điện tử tỉnh Khánh Hòa”, ứng dụng Công dân số Khánh Hòa.

- Đơn vị được giao quản lý, vận hành các kênh thông tin về chuyển đổi số phải cập nhật thường xuyên, kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền, đặc biệt trên các ứng dụng mạng xã hội.

2. Thể chế số

- Quán triệt, cụ thể hóa các cơ chế, chính sách phát triển hạ tầng viễn thông của Trung ương phục vụ triển khai chuyển đổi số; nghiên cứu, tham khảo các văn bản về chính sách hiệu quả đã triển khai tại các tỉnh bạn được đăng tải, cập nhật trên Cổng thông tin về Chuyển đổi số quốc gia (địa chỉ dx.gov.vn) và của tỉnh để tham mưu triển khai tại cơ quan.

- Bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách để thúc đẩy phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và bảo đảm ATTT tại cơ quan.

- Tổ chức hội nghị, bồi dưỡng, tập huấn định kỳ hằng năm phổ biến, quán triệt và giám sát tuân thủ kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh.

- Rà soát, tham mưu sửa đổi các chính sách của tỉnh có liên quan, đồng bộ với Luật Giao dịch điện tử (nếu có); rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định, quy chế khai thác, sử dụng hệ thống thông tin, CSDL dữ liệu đã được UBND tỉnh ban

hành; bảo đảm phù hợp với các nội dung quy định tại Nghị định số 47/2020/NĐ-CP và khả năng tiếp cận, sử dụng của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

- Chủ động liên kết, thu hút các thành phần kinh tế tham gia hoạt động chuyển đổi số; ưu tiên mua sắm sản phẩm, dịch vụ CNTT trong nước và thuê dịch vụ CNTT theo quy định.

3. Hạ tầng số

- Phối hợp triển khai Kế hoạch phát triển hạ tầng số giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (Kế hoạch số 11303/KH-UBND ngày 30/10/2023 của UBND tỉnh).

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc phát triển bổ sung hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ triển khai Đề án “Phát triển ứng dụng về dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”.

- Cơ quan, đơn vị thuộc Sở triển khai đầu tư, nâng cấp hạ tầng CNTT phục vụ triển khai chuyển đổi số thông qua các nhiệm vụ, dự án được duyệt, trong đó bảo đảm các thiết bị và hệ thống thông tin có kết nối Internet được nâng cấp hoặc đầu tư mới phải tương thích và sẵn sàng cho việc sử dụng IPv6; phấn đấu đạt các chỉ tiêu đánh giá về hạ tầng số theo chỉ số các Chương trình mục tiêu quốc gia, Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số của tỉnh, cấp tỉnh.

4. Dữ liệu số

- Phối hợp triển khai Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Khánh Hòa (Quyết định số 2652/QĐ-UBND ngày 06/11/2023 của UBND tỉnh): Bảo đảm tiến độ dự án Xây dựng Kho dữ liệu dùng chung tỉnh Khánh Hòa (bao gồm Cổng dữ liệu mở của tỉnh); xây dựng, cập nhật, quản lý, khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu thuộc Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh; rà soát các cơ sở dữ liệu bảo đảm phù hợp, đồng bộ với các cơ sở dữ liệu thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ, ngành.

- Phối hợp với các sở, ngành trong triển khai xây dựng các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, tránh trùng lặp trên quy mô quốc gia.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch tổng thể và phương án triển khai dữ liệu mở phục vụ cho người dân, doanh nghiệp, thúc đẩy đổi mới sáng tạo dựa trên dữ liệu; sử dụng công cụ được cung cấp tại Cổng dữ liệu quốc gia để thiết lập chuyên trang cung cấp dữ liệu mở của tỉnh (trong thời gian chờ xây dựng Cổng dữ liệu mở của tỉnh).

- Đơn vị chủ quản các hệ thống thông tin, CSDL tự tổ chức kiểm tra, đánh giá dữ liệu định kỳ hàng năm theo quy định tại Điều 9, Điều 16 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP; triển khai các biện pháp nhằm duy trì, phát triển dữ liệu của ngành, lĩnh vực; có kế hoạch nâng cấp hoàn thiện các nguồn dữ liệu chưa đạt yêu cầu để có thể kết nối, tích hợp với các nguồn dữ liệu chung của tỉnh.

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch triển khai Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” (Kế hoạch số 1403/KH-UBND ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh); Kế hoạch phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030" tại Khánh Hòa (Kế hoạch số 6559/KHPH-TCTĐA06CP-TCTĐA06KH ngày 04/7/2023).

- Tiếp tục triển khai số hóa, tạo lập dữ liệu kết quả giải quyết TTHC vào Kho quản lý dữ liệu kết quả giải quyết TTHC điện tử; tạo lập và nộp hồ sơ lưu trữ điện tử trên phần mềm Quản lý văn bản và điều hành.

5. Nền tảng số

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án nền tảng: Xây dựng Công dữ liệu ngành tài nguyên và môi trường; tăng cường ứng dụng AI để phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp tập trung phục vụ quản lý, ra quyết định.

- Nâng cấp, mở rộng các nền tảng dùng chung của tỉnh thông qua các dự án, nhiệm vụ *tại Phụ lục kèm theo*; chủ động phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan các nền tảng dùng chung do Chính phủ quy định.

- Đẩy mạnh đầu tư hoặc thuê sử dụng các hệ thống nền tảng theo lộ trình chuyển đổi số phục vụ quản lý ngành tài nguyên và môi trường và các nền tảng phục vụ phát triển kinh tế số, xã hội số.

6. Nhân lực số

- Phối hợp triển khai Kế hoạch đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (Quyết định số 439/QĐ-UBND ngày 11/02/2022 của UBND tỉnh); Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (Kế hoạch số 4949/KH-UBND ngày 03/6/2022 của UBND tỉnh).

- Tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng chuyên đổi số, ATTT cho thành viên Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số của tỉnh, thành viên Tổ giúp việc của Ban Chỉ đạo, lãnh đạo, cán bộ quản lý, CBCCVC toàn tỉnh; tăng cường triển khai các khóa học trực tuyến trên Nền tảng học trực tuyến mở đại trà của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Cử cán bộ chủ chốt tham gia chương trình đào tạo, tập huấn đội ngũ chuyên gia về chuyển đổi số do Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức; tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, hội nghị, hội thảo, sự kiện khác về chuyển đổi số, ATTT do cơ quan Trung ương tổ chức; cử cán bộ tham mưu công tác chuyển đổi số, triển khai các dự án, nhiệm vụ tham gia đầy đủ các hội nghị, hội thảo, chương trình tập huấn về chuyển đổi số do Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức. Tăng cường giao lưu, làm việc, hợp tác với công ty, tập đoàn công nghệ lớn hoặc các chuyên gia, trí thức, nhà khoa học để tạo điều kiện cho CBCCVC tiếp cận, học hỏi, mở rộng hiểu biết về chuyển đổi số;...

- Phối hợp triển khai Đề án 06 tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp tham gia các khóa bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản, thiết yếu (*sử dụng dịch vụ công trực tuyến; mua sắm trực tuyến; thanh toán trực tuyến; tự bảo vệ mình trên không gian mạng; ...*) trên nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCs, <https://chuyendoiso.mobiedu.vn>); phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai các khóa đào tạo, hướng dẫn trực tiếp hoặc trực tuyến kỹ năng sử dụng các nền tảng số đặc thù của tỉnh, địa phương; bảo đảm hoàn thành các chỉ số về nhân lực số trong Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số (DTI) cấp tỉnh.

7. Đảm bảo an toàn, an ninh mạng

- Phối hợp triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch ứng phó sự cố, bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2024 (Kế hoạch 12830/KH-UBND ngày 04/12/2023 của UBND tỉnh); Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025” trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (Kế hoạch số 1470/KH-UBND ngày 26/02/2021 của UBND tỉnh).

- Triển khai phương án bảo đảm an toàn theo cấp độ được duyệt; thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ (tối thiểu 1 lần/2 năm cho hệ thống cấp độ 1, 2; tối thiểu 1 lần/1 năm cho hệ thống cấp độ 3, 4); rà soát, xác định cấp độ an toàn cho các hệ thống thông tin trong quá trình đề xuất xây dựng mới hoặc nâng cấp hệ thống thông tin thông qua các dự án, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật; 100% Trang/Cổng thông tin điện tử của cơ quan được đánh giá và gán nhãn tín nhiệm mạng; tổng kinh phí chi cho an toàn thông tin (ATTT) đạt tối thiểu 10% trong tổng kinh phí triển khai kế hoạch chuyển đổi số hàng năm (Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ). Phấn

đầu đạt các chỉ số DTI cấp tỉnh: 100% máy chủ, máy trạm của cơ quan nhà nước cài đặt phòng, chống mã độc và chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC); 100% hệ thống thông tin được SOC bảo vệ, triển khai giám sát trực tiếp và kết nối chia sẻ dữ liệu với NCSC.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức tập huấn, đào tạo ngắn hạn nhằm trang bị kiến thức, kỹ năng ATTT cho người dùng cuối là CBCCVC, người lao động trong các đơn vị.

- Chủ động thực hiện rà quét lỗ hổng, mối nguy hại trên các hệ thống thông tin trong phạm vi quản lý tối thiểu 01 lần/6 tháng và gửi báo cáo kết quả về Sở Thông tin và Truyền thông phục vụ đánh giá chỉ số DTI cấp tỉnh (Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 13/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ).

- Các phòng, đơn vị triển khai đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho hệ thống thông tin của đơn vị theo đúng cấp độ an toàn thông tin của hệ thống thông tin.

8. Chính quyền số

- Triển khai quyết liệt các nhiệm vụ và giải pháp để nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến: tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI để hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp và đáp ứng các yêu cầu về chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy định; tiếp tục triển khai một số giải pháp tại Kế hoạch số 7501/KH-UBND ngày 26/7/2023 của UBND tỉnh để nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh năm 2024; kịp thời rà soát, tham mưu cập nhật Danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình, dịch vụ công trực tuyến một phần trên địa bàn tỉnh (nếu có).

- Phối hợp triển khai Kế hoạch Nâng cao chỉ số chuyên đổi số (DTI) tỉnh Khánh Hòa năm 2023 (Kế hoạch số 11252/KH-UBND ngày 30/10/2023 của UBND tỉnh) và Kế hoạch Nâng cao chỉ số chuyên đổi số (DTI) tỉnh Khánh Hòa năm 2024;

- Phối hợp triển khai 31 mô hình điểm để khai thác, sử dụng hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo Kế hoạch phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” (Kế hoạch số 6559/KHPH-TCTĐA06CP-TCTĐA06KH ngày 04/7/2023 của Tổ Công tác Đề án 06 Chính phủ và Tổ Công tác Đề án 06 tỉnh Khánh Hòa).

- Phối hợp triển khai Hệ thống Phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa (*tại địa chỉ: pakn.khanhhoa.gov.vn*) để tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân trên mạng Internet nhằm kết nối, tương

tác giữa người dân, doanh nghiệp với các cấp chính quyền trong tỉnh một cách hiệu quả trên môi trường mạng.

- Khai thác, sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung của tỉnh, các phần mềm chuyên ngành ứng dụng GIS đã được đầu tư. Tăng cường sử dụng chữ ký số chuyên dùng của Chính phủ trong trao đổi văn bản điện tử giữa các cơ quan nhà nước và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Tổ chức triển khai các nhiệm vụ, dự án phục vụ chuyển đổi số tại Kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn của ngành, lĩnh vực và Kế hoạch này, bảo đảm phù hợp với chủ trương, định hướng của Bộ ngành, của tỉnh.

- Đẩy mạnh tổ chức đấu thầu qua mạng, mỗi cơ quan, đơn vị phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu theo lộ trình triển khai của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Kế hoạch này.

9. Kinh tế số

Triển khai nhiệm vụ, giải pháp phát triển doanh nghiệp tại Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; Kế hoạch triển khai Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (Kế hoạch số 6502/KH-UBND ngày 15/7/2021 của UBND tỉnh); Kế hoạch phát triển doanh nghiệp công nghệ số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030 (Kế hoạch số 5808/KH-UBND ngày 12/6/2020 của UBND tỉnh); văn bản chỉ đạo triển khai tăng cường quản lý, sử dụng hóa đơn điện tử, góp phần đẩy mạnh công tác chuyển đổi số (Công văn số 13064/UBND-KGVX ngày 11/12/2023 của UBND tỉnh); tăng số lượng giao dịch trên sàn thương mại điện tử Postmart, tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử; ...

10. Xã hội số

- Triển khai nhiệm vụ, giải pháp phát triển xã hội số tại Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa và các kế hoạch khác liên quan.

- Phối hợp Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nhằm đẩy mạnh phát triển thanh toán không dùng tiền mặt ban hành tại Quyết định số 5019/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025.

IV. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền thông qua việc ứng dụng đa dạng các kênh truyền thông, nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân sử dụng các ứng dụng của tỉnh để tương tác với chính quyền.

- Nâng cấp, tích hợp các tiện ích, ứng dụng cung cấp thông tin và hỗ trợ tương tác trực tuyến giữa người dân, doanh nghiệp với cơ quan nhà nước công/trang TTĐT và các hệ thống thông tin khác của cơ quan; tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI để hướng dẫn, hỗ trợ người dân, du khách, doanh nghiệp trên môi trường mạng.

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp

- Tăng cường sự tham gia của doanh nghiệp trong các hoạt động: Tiếp nhận/tra kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích; thanh toán trực tuyến và hỗ trợ cá nhân, tổ chức thực hiện dịch vụ công.

- Ưu tiên mua sắm, thuê dịch vụ các sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng của doanh nghiệp trong nước đáp ứng yêu cầu về an toàn, an ninh theo quy định cho các hệ thống thông tin phục vụ chuyển đổi số.

- Chủ động liên kết, đẩy mạnh hợp tác với các doanh nghiệp, viện, trường, trung tâm nghiên cứu, các đối tác trong và ngoài nước để đào tạo nguồn nhân lực, tư vấn lập và triển khai các đề án/kế hoạch/chiến lược chuyển đổi số của ngành, lĩnh vực.

- Triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh liên quan đến chuyển đổi số thuộc các lĩnh vực, ngành ưu tiên.

- Nghiên cứu, tham khảo những kinh nghiệm, mô hình hay, thể chế, chính sách tốt đã triển khai về chuyển đổi số, kinh tế số và xã hội số trên Cổng thông tin về chuyển đổi số quốc gia để tham mưu triển khai chuyển đổi số của tỉnh, ngành, lĩnh vực.

- Tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số đến các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

3. Triển khai ứng dụng hiệu quả các công nghệ số

- Nghiên cứu, đề xuất đưa các ứng dụng công nghệ số như điện toán đám mây, dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo, chuỗi khối... vào các dự án, nhiệm vụ nền tảng, trong tâm phục vụ chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số.

- Đề xuất triển khai thí điểm những nền tảng, giải pháp công nghệ mới; đánh giá hiệu quả để có cơ sở đề xuất lộ trình đầu tư hạ tầng kỹ thuật phù hợp, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số theo từng giai đoạn phát triển của tỉnh.

4. Thu hút nguồn lực CNTT

- Tạo điều kiện, thu hút các doanh nghiệp tham gia hoạt động thúc đẩy chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước (thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, nguồn tài chính từ khu vực tư).

- Kêu gọi nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương qua các chương trình, dự án triển khai theo ngành dọc từ Trung ương đến địa phương; các chương trình mục tiêu quốc gia; các chương trình, dự án khác.

5. Tăng cường hợp tác quốc tế

- Đẩy mạnh hợp tác, học tập kinh nghiệm quốc tế và tranh thủ sự giúp đỡ của các nước, tổ chức quốc tế và các tập đoàn mạnh về chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

- Tham gia các hội thảo, diễn đàn để trao đổi, chia sẻ về chuyển đổi số ngành tài nguyên và môi trường. Tham gia các hội nghị trực tuyến về chuyển đổi số trong ngành tài nguyên và môi trường và của UBND tỉnh tổ chức.

V. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN

Danh mục các dự án, nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2024 (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này*)

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Tổng kinh phí thực hiện nhiệm vụ, dự án năm 2024 được bố trí tại Phụ lục Danh mục kèm theo Kế hoạch số 1107/KH-UBND ngày 29/01/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa và kinh phí được trích từ vốn sự nghiệp môi trường.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu Kế hoạch.

Giao Văn phòng Sở chủ trì tổng hợp, tham mưu cho Lãnh đạo Sở về phân bổ kinh phí hàng năm nhằm đảm bảo thực hiện tốt việc ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động của Sở; lựa chọn tư vấn xây dựng thiết kế dự toán và thực hiện công tác đấu thầu dự án, nhiệm vụ... đúng quy định.

Giao Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường là đơn vị đầu mối phối hợp với Văn phòng Sở, các phòng, đơn vị thuộc Sở và các đơn vị liên quan tổng hợp, báo cáo việc thực các nhiệm vụ, dự án và công tác chuyển đổi số của Sở theo Kế hoạch.

Các phòng, đơn vị thuộc Sở căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp với Văn phòng Sở và Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường triển khai thực hiện nhiệm vụ, dự án theo Kế hoạch.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, cần điều chỉnh, bổ sung, đề nghị các phòng, đơn vị có văn bản gửi về Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số Sở để xem xét, quyết định.

Trên đây là kế hoạch chuyển đổi số năm 2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa, đề nghị các phòng, đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Sở TTTT;
- Ban Giám đốc Sở;
- BCĐ CDS Sở;
- Tổ giúp việc BCĐ;
- Các phòng, đơn vị;
- Lưu: VT, NĐHuy.

GIÁM ĐỐC

Vũ Chí Hiếu

PHỤ LỤC

DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHUYÊN ĐỔI SỐ NĂM 2024 CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-STNMT ngày tháng năm 2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

STT	Tên nhiệm vụ	Diễn giải	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Nguồn vốn	Dự toán (triệu đồng)		Ghi chú
							Năm 2024	Tổng dự toán nhiệm vụ	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	
1	Xây dựng Hệ thống thư viện điện tử ngành tài nguyên và môi trường	<p>Quản lý thống nhất, bảo quản an toàn và tổ chức sử dụng có hiệu quả tài liệu lưu trữ điện tử hình thành trong quá trình hoạt động của các cơ quan nhà nước;</p> <p>- Nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong việc tiếp cận và sử dụng tài liệu lưu trữ của các cơ quan nhà nước.</p> <p>- Xây dựng cơ sở dữ liệu đặc tả và số hóa tài liệu lưu trữ có tần suất sử dụng cao phục vụ độc giả sử dụng tài liệu trực tuyến.</p> <p>- Tích hợp cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử vào Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử Lưu trữ nhà nước, Lưu trữ lịch sử cấp tỉnh và Lưu trữ chuyên ngành.</p>	Trung tâm CNTT TNMT	Văn phòng Sở; các phòng, đơn vị thuộc Sở; các đơn vị liên quan	2024 - 2025	Vốn đầu tư công	5.000	14.900	

2	<p>Xây dựng Công dữ liệu ngành tài nguyên và môi trường</p>	<p>-Cung cấp, chia sẻ dữ liệu tài nguyên và môi trường phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công - Công khai dữ liệu tài nguyên và môi trường theo quy định phục vụ việc khai thác, sử dụng cá nhân, tổ chức. - Xây dựng nền tảng, hệ thống phần mềm phục vụ việc tích hợp, kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu TNMT. - Đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo việc triển khai hệ thống.</p>	<p>Trung tâm CNTT TNMT</p>	<p>Văn phòng Sở; các phòng, đơn vị thuộc Sở và các đơn vị liên quan</p>	<p>2024 - 2025</p>	<p>Vốn đầu tư công</p>	<p>3.000</p>	<p>5.000</p>	
3	<p>Xây dựng kiến trúc CNTT ngành TNMT tỉnh Khánh Hoà</p>	<p>- Làm cơ sở, căn cứ để Sở TNMT triển khai UDCNTT phục vụ cho công tác quản lý TNMT tại địa phương, góp phần xây dựng CQĐT, chính quyền số của tỉnh, phát triển kinh tế - xã hội bền vững; - Xác định được Danh mục nhiệm vụ, dự án về CNTT làm căn cứ để Sở TN&MT trình UBND tỉnh phê duyệt nhiệm vụ, dự án về UDCNTT hàng năm; Sở TT&TT, Sở KH&ĐT có căn cứ cho ý kiến; - Thông qua Kiến trúc, việc triển khai UDCNTT tại Sở, ngành TNMT của tỉnh được đồng bộ, thống nhất và hiệu quả. Xây dựng kiến trúc UDCNTT ngành TNMT tỉnh Khánh Hoà phù hợp với kiến trúc chính quyền điện tử của tỉnh, kiến trúc chính phủ điện tử Bộ TN&MT,... hướng tới chính quyền số, chính phủ số.</p>	<p>Trung tâm CNTT TNMT</p>	<p>Văn phòng Sở; các phòng, đơn vị thuộc Sở và các đơn vị liên quan</p>	<p>2024</p>	<p>Vốn sự nghiệp</p>	<p>500</p>	<p>500</p>	

4	Xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu nền địa lý tỷ lệ 1/2000, 1/5000 các huyện, thị xã, thành phố tỉnh Khánh Hòa	Xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu nền địa lý tỷ lệ 1/2000, 1/5000 các huyện, thị xã, thành phố tỉnh Khánh Hòa theo Nghị quyết số 40/NQ-CP ngày 27/3/2023 phê duyệt chiến lược phát triển ngành Đo đạc và Bản đồ Việt Nam và xây dựng hạ tầng dữ liệu không gian địa lý quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 phục vụ công tác quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; hỗ trợ và cung cấp CSDL nền địa lý quốc gia với các cơ quan quản lý chuyên ngành, cũng như xây dựng các ứng dụng GIS phục vụ quản lý và phát triển kinh tế, xã hội như quy hoạch tổng thể, quy hoạch chi tiết, quản lý các lĩnh vực tài nguyên, môi trường, giao thông, xây dựng...	Phòng ĐBĐĐ và VT	Văn phòng Sở; VPĐKĐ Đ tỉnh và các đơn vị liên quan	2024 - 2026	Vốn sự nghiệp	2.000	65.960	
5	Chuẩn hóa bản đồ hiện trạng sử dụng đất và bản đồ quy hoạch sử dụng đất cập nhật CSDL Hệ thống GIS Khánh Hòa	Chuẩn hóa, chuyển đổi bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện và cấp tỉnh; Chuẩn hóa, chuyển đổi bản đồ quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2022-2030 cấp huyện để phục vụ quản lý, khai thác, sử dụng CSDL Hệ thống GIS tỉnh Khánh Hòa.	Trung tâm CNTT TNMT	VP Sở; Phòng Đo đạc Bản đồ - Viễn thám; Chi cục Quản lý đất đai; VPĐKĐ Đ	2024-2025	Vốn sự nghiệp	975	1.950	

6	Đánh giá an toàn thông tin	Nhằm đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin quan trọng ngành tài nguyên và môi trường; đảm bảo khả năng thích ứng một cách chủ động, linh hoạt và giảm thiểu các nguy cơ, đe dọa mất an toàn thông tin trên mạng; đề ra các giải pháp ứng phó khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức về an toàn thông tin đối với lực lượng công chức, viên chức.	Trung tâm CNTT TNMT	Văn phòng Sở; các phòng, đơn vị thuộc Sở và các đơn vị liên quan	2023-2024	Vốn sự nghiệp	200	200	
7	Xây dựng CSDL về hồ sơ giao đất, cho thuê đất của các tổ chức trên địa bàn tỉnh ứng dụng GIS	Xây dựng, cập nhật bổ sung CSDL hồ sơ giao đất, thuê đất từ tháng 6/2017 đến 31/12/2021 trên cơ sở CSDL đã xây dựng năm 2018. Phối hợp Sở TTTT, đơn vị tư vấn rà soát và chuyển đổi toàn bộ CSDL lên Phần mềm Quản lý hồ sơ giao đất, thuê đất của tỉnh theo dự án GIS của tỉnh Khánh Hòa	Trung tâm CNTT TNMT	Văn phòng Sở; Chi cục Quản lý đất đai; Phòng Đo đạc - Bản đồ và Viễn thám; VPĐKĐ Đ	2024 - 2025	Vốn sự nghiệp	750	1.500	

8	Xây dựng Hệ thống giám sát hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh	<p>- Xây dựng hệ thống giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh bằng giải pháp công nghệ tiên tiến phục vụ công tác quản lý và điều hành, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý bền vững tài nguyên nước, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, phù hợp với kế hoạch chuyển đổi số và định hướng phát triển Chính quyền số tỉnh Khánh Hoà. Hệ thống sẵn sàng tích hợp, trao đổi, chia sẻ thông tin với các hệ thống thông tin khác tại địa phương và Trung ương.</p> <p>- Xây dựng, hoàn thiện CSDL tài nguyên nước từng bước hoàn thiện CSDL tài nguyên môi trường tại địa phương.</p> <p>- Xây dựng Hệ thống phần mềm để thu nhận, quản lý, giám sát hoạt động khai thác sử dụng tài nguyên nước ở địa phương.</p>	Phòng Khoáng sản, Nước, KTTV và BDKH	Văn phòng Sở và các đơn vị có liên quan	2024 - 2025	Vốn sự nghiệp	2.500	4.500	
9	Xây dựng hoàn thiện CSDL Khoáng sản	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về địa chất, khoáng sản trên địa bàn toàn tỉnh, nâng cao hiệu quả tham mưu quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường trong toàn ngành; tăng cường tính thống nhất thông tin giữa các cấp, các lĩnh vực; đáp ứng theo nhu cầu thông tin về địa chất, khoáng sản cho các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức, cá nhân.	Phòng Khoáng sản, Nước, KTTV và BDKH	Văn phòng Sở và các đơn vị có liên quan	2024 - 2025	Vốn sự nghiệp	2.000	3.000	
10	Thuê dịch vụ CNTT: Phần mềm hạ tầng kỹ thuật CNTT để quản lý, vận hành hệ thống	Thuê dịch vụ CNTT: Phần mềm hạ tầng kỹ thuật CNTT để quản lý, vận hành hệ thống thông tin đất đai tỉnh Khánh Hòa	VPĐK Đất Đai	Văn phòng Sở và các đơn vị có liên quan	2024 - 2025	Vốn sự nghiệp	5.300	10.595	

	thông tin đất đai tỉnh Khánh Hòa								
11	Nâng cấp hạ tầng mạng LAN, WAN của Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Khánh Hòa	<p>nhằm tăng cường năng lực hệ thống máy chủ, thiết bị CNTT khác cũng như phần mềm bảo mật phòng chống virus, phòng chống Ransomware để đảm bảo đủ năng lực hạ tầng để vận hành các phần mềm ứng dụng đã, đang và sẽ triển khai tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Khánh Hoà. Đáp ứng kịp thời cho việc triển khai các nhiệm vụ chuyên đổi số của ngành Tài nguyên Môi trường được thuận lợi và hiệu quả sử dụng của sản phẩm số của ngành Tài nguyên và Môi trường.</p> <p>-Cụ thể, dự án nhằm mục tiêu đầu tư mới máy chủ, hệ thống lưu trữ tập trung SAN và các thiết bị kết nối hạ tầng khác nhằm tăng cường trang thiết bị kỹ thuật hiện đại, tiên tiến để mở rộng hệ thống hạ tầng kỹ thuật CNTT của phòng máy chủ của Sở Tài nguyên và Môi trường đáp ứng việc triển khai các phần mềm ứng dụng</p>	Trung tâm CNTT TNMT	Văn phòng Sở; các phòng, đơn vị thuộc Sở và các đơn vị có liên quan	2024	Vốn sự nghiệp	9.300	9.300	Sau khi UBND tỉnh bổ sung vào Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh năm 2024